

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH THÁI NGUYÊN**

**DỰ THẢO CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH
LẦN THỨ I, NHIỆM KỲ 2025 - 2030**

LƯU HÀNH NỘI BỘ

THÁNG 9 - 2025

TỈNH ỦY THÁI NGUYÊN

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

Số -CTr/TU

Thái Nguyên, ngày tháng 9 năm 2025

Dự thảo

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I,
nhiệm kỳ 2025 - 2030

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; căn cứ tình hình thực tiễn, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên khóa I xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Chương trình hành động nhằm cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 (Nghị quyết), trên cơ sở bám sát quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, định hướng phát triển, nhiệm vụ trọng tâm và các đột phá chiến lược, đồng thời bảo đảm phù hợp với tình hình của tỉnh; hiện thực hóa mục tiêu sớm đưa tỉnh Thái Nguyên trở thành trung tâm công nghiệp hiện đại, có thu nhập trung bình cao trước năm 2030, phấn đấu thành tỉnh phát triển có thu nhập cao trước năm 2045.

2. Chương trình hành động đề ra những chương trình, đề án, dự án, kế hoạch và các nhiệm vụ cụ thể, chi tiết, có tính chiến lược trong giai đoạn 2025 - 2030 và tầm nhìn đến những năm tiếp theo; phân công rõ trách nhiệm cho từng cơ quan chịu trách nhiệm triển khai; rõ lộ trình, thời gian hoàn thành cụ thể. Đồng thời, đây là khung định hướng các nhiệm vụ trọng tâm cho các đơn vị, địa phương căn cứ xây dựng chương trình, kế hoạch để tổ chức thực hiện trong 5 năm tới.

3. Quá trình tổ chức thực hiện phải gắn với triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và các chỉ thị, nghị quyết, chỉ đạo của Trung ương; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, điều chỉnh, bổ sung, cập nhật những chủ trương, chỉ tiêu, nhiệm vụ mới để đáp ứng yêu cầu đòi hỏi của thực tiễn; đề cao tinh thần chủ động, quyết tâm, đổi mới, sáng tạo, đảm bảo chất lượng hiệu quả gắn với trách nhiệm tập thể và người đứng đầu phụ trách lĩnh vực, cơ quan, địa phương, đơn vị.

II. NỘI DUNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết cho cán bộ chủ chốt cấp tỉnh, các tổ chức đảng và toàn thể đảng viên thuộc Đảng bộ tỉnh; tuyên truyền rộng rãi trong Nhân dân.

- Xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy khoá I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Xây dựng và ban hành Chương trình công tác toàn khoá của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Xây dựng và ban hành Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khoá của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

2. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

2.1. Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện hiệu quả các nghị quyết, đề án, chỉ thị về công tác xây dựng Đảng trên các lĩnh vực chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức, cán bộ; công tác kiểm tra, giám sát, nội chính và dân vận của Đảng

- Đề án của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận góp phần thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Đảng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2026 - 2030.

- Đề án của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường tuyên truyền lan tỏa thông tin tích cực, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026- 2030.

- Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng văn hoá, con người Thái Nguyên trong tiến trình phát triển của đất nước đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045.

- Đề án của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu đổi mới, củng cố, kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả.

- Đề án của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng tổ chức đảng và đảng viên trực thuộc các đảng bộ xã, phường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên trong tình hình mới.

- Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên.

- Đề án của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường công tác giám sát thường xuyên đối với tổ chức đảng, đảng viên về việc thực hiện các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, của tỉnh.

- Đề án của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, giai đoạn 2026-2030.

- Đề án của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác tiếp công dân giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 - 2030.

- Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2026 - 2030, trên cơ sở kế thừa Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 14/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và phù hợp tình hình thực tiễn.

- Chỉ thị về đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030.

- Chỉ thị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

2.2. Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, chương trình, đề án, kế hoạch về công tác xây dựng chính quyền các cấp

- Phối hợp tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, đúng cơ cấu, thành phần, số lượng đại biểu theo quy định.

- Xây dựng và ban hành Đề án đổi mới và nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đề án xây dựng, phát triển hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đồng bộ về các hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động điều hành của bộ máy chính quyền các cấp.

- Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện phân loại lại đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã theo quy định.

- Xây dựng và ban hành Đề án Tăng cường công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2026 - 2030.

- Xây dựng và ban hành Chương trình cải cách hành chính nhà nước tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030.

- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công nhận đơn vị hành chính cấp xã mới sau sắp xếp là xã An toàn khu (ATK);

- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện sắp xếp, tổ chức thôn, tổ dân phố sau khi có quy định của Chính phủ.

- Xây dựng và ban hành Đề án/dự án chỉnh lý tài liệu của các cơ quan, tổ chức sau sắp xếp tổ chức bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Thực hiện số hóa tài liệu lưu trữ theo nhiệm vụ chuyển đổi số tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Đề án về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách tư pháp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 - 2030.

2.3. Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện hiệu quả các đề án, nhiệm vụ nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

- Đề án của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội góp phần tham gia xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, giai đoạn 2026 - 2030.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân. Đa dạng hóa các hình thức và phương thức tập hợp, vận động nhân dân đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, hướng mạnh về cơ sở, địa bàn dân cư.

- Thực hiện tốt vai trò giám sát và phản biện xã hội, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; tích cực tham gia xây dựng Đảng và chính quyền trong sạch, vững mạnh, tham gia phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và tăng cường đối ngoại nhân dân.

3. Về lĩnh vực phát triển kinh tế

3.1. Thúc đẩy tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế

- Lập, trình phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Lập, phê duyệt Quy hoạch chung các xã, phường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.
- Xây dựng và ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030.
- Xây dựng và ban hành Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026 - 2030.
- Xây dựng Chương trình/Kế hoạch triển khai Đề án xác lập mô hình tăng trưởng mới, cơ cấu lại nền kinh tế, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính.

3.2. Phát triển công nghiệp - xây dựng

- Hoàn thành cấp điện cho các xóm, bản chưa có điện lưới quốc gia trên địa bàn tỉnh.
- Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 37/CTr-TU ngày 10/12/2023 thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.
- Đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng các khu, cụm công nghiệp (KCN Sông Công II – giai đoạn 2, KCN Yên Bình 3, KCN Phú Bình, KCN Yên Bình 2, KCN Thượng Đình), hạ tầng điện trên địa bàn.
- Đẩy mạnh thu hút doanh nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp có giá trị gia tăng cao, thân thiện môi trường; tăng cường xúc tiến đầu tư; kịp thời tháo gỡ khó khăn và hỗ trợ thủ tục pháp lý (*đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường, phòng cháy chữa cháy, ...*) tạo môi trường đầu tư thuận lợi, hiệu quả.
- Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng chuyển đổi số và quản trị tinh gọn trong sản xuất, kinh doanh; vận động tăng cường đào tạo nâng cao kỹ năng công nhân, phát triển thiết chế công đoàn nhà ở xã hội, phúc lợi an sinh, khuyến khích ký kết thỏa ước lao động tập thể về lương, thưởng, phụ cấp.
- Xây dựng quy chế phối hợp với các doanh nghiệp đầu tư xây dựng kinh doanh hạ tầng trong khu công nghiệp để xúc tiến đầu tư, chia từng thị trường trọng điểm: Nhật bản, Hàn Quốc, EU, Mỹ....
- Xây dựng Chương trình/Kế hoạch triển khai Đề án phát triển một số cụm liên kết ngành công nghiệp chuyên môn hoá và các tổ hợp công nghiệp quy mô lớn.

3.3. Phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản và xây dựng nông thôn mới

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Chương trình hành động số 26-CTr/TU ngày 25/8/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 10-NQ/TU ngày 21/10/2019 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nông nghiệp tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2019-2025, định hướng đến năm 2030.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 11/NQ-TU ngày 03/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển ngành chè Thái Nguyên giai đoạn 2025 - 2030.

- Tiếp tục thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch Thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030.

- Xây dựng Chương trình/Kế hoạch triển khai Đề án phát triển nông nghiệp bền vững gắn với kinh tế nông nghiệp xanh, nông nghiệp số và xây dựng nông thôn, nông dân giàu có.

3.4. Phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch; đảm bảo thu chi ngân sách nhà nước, phát triển dịch vụ tài chính, ngân hàng

- Xây dựng và ban hành Đề án tăng cường công tác quản lý chợ truyền thống trong tình hình mới.

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch tài chính 5 năm giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện tăng trưởng tín dụng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030.

3.5. Thu hút đầu tư, phát triển các thành phần kinh tế

- Xây dựng và ban hành Đề án Phát triển kinh tế tập thể tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030.

- Xây dựng và ban hành chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Xây dựng và ban hành Đề án Hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ, Kế hoạch hành động số 08-KH/TU ngày 08/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

- Xây dựng và ban hành Đề án Cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2026 - 2030.

3.6. Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đảm bảo đồng bộ, từng bước hiện đại

- Tiếp tục triển khai xây dựng các công trình kết nối Thái Nguyên với các tỉnh Tuyên Quang, Lạng Sơn, Cao Bằng theo Kế hoạch.

- Tập trung nguồn lực đầu tư và phối hợp hoàn thiện các hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh: Đầu tư xây dựng Đường Hồ Núi Cốc; Đầu tư xây dựng hoàn chỉnh cao tốc CT.07 đoạn Hà Nội - Thái Nguyên - Chợ Mới; Phối hợp hoàn thành dự án đầu tư xây dựng tuyến Chợ Mới - Bắc Kạn; Phối hợp đầu tư xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Thái Nguyên - Cao Bằng; Cải tạo, nâng cấp bờ kênh kết hợp làm đường giao thông tuyến kênh chính Hồ Núi Cốc đoạn ĐT267-ĐT266; Đầu tư hạ tầng giao thông, nhất là giao thông kết nối các khu vực động lực phát triển; kết nối các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa; Hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông các xã vùng khó khăn và đặc biệt khó khăn.

3.7. Đẩy mạnh phát triển, tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030.

- Xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2026 - 2030.

3.8. Tăng cường quản lý tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai

- Tiếp tục thực hiện Kết luận số 36-KL/TW ngày 23/6/2022 của Bộ Chính trị về đảm bảo an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn 2045.

- Xây dựng và ban hành Đề án Quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 - 2030.

- Triển khai Dự án Hệ thống công trình chống ngập lụt khu vực trung tâm tỉnh Thái Nguyên.

- Triển khai thực hiện xây mới, nâng cấp sửa chữa các công trình cấp nước theo kế hoạch đầu tư công giao giai đoạn 2026 - 2030 đảm bảo hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

4. Về lĩnh vực văn hóa - xã hội

4.1. Phát triển giáo dục, đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Xây dựng và ban hành Đề án Bảo đảm cơ sở vật chất cho các trường mầm non, phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên công lập thuộc tỉnh Thái Nguyên quản lý giai đoạn 2026 - 2030.

- Xây dựng và ban hành Đề án Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi tỉnh Thái Nguyên quản lý giai đoạn 2026 – 2030.

- Xây dựng và ban hành Chương trình phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Thái Nguyên.

- Xây dựng và ban hành Đề án Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035.

- Xây dựng và ban hành Đề án Nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035.

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động đến năm 2030.

- Triển khai đầu tư các dự án trường PTDTNT THPT trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (Trường PTDTNT THPT số 2, số 3 và số 5).

4.2. Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân và thực hiện chính sách xã hội

- Xây dựng và ban hành Chương trình phát triển sự nghiệp y tế tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030.

- Xây dựng và ban hành Đề án phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ngành y tế tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030.

- Xây dựng và ban hành Đề án Xây dựng và nâng cao chất lượng y tế cơ sở tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030.

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035.

- Xây dựng và ban hành Đề án Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng các xã vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2025 - 2030.

4.3. Lĩnh vực văn hóa, thông tin, truyền thông và chuyển đổi số

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035.

- Đầu tư xây dựng Khu công nghệ thông tin tập trung Yên Bình.

- Đầu tư xây dựng Trung tâm Dữ liệu tại tỉnh Thái Nguyên.

- Dự án chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên.

4.4. Công tác dân tộc và tôn giáo

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn II: Từ năm 2026 đến năm 2030.

- Xây dựng và ban hành chính sách hỗ trợ đặc thù đối với người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

5. Công tác quốc phòng, an ninh, đối ngoại

- Xây dựng và ban hành Đề án kiểm chế, đẩy lùi tai nạn giao thông tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030.

- Xây dựng và ban hành Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035.

- Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ, phòng thủ dân sự nhiệm kỳ 2026 - 2030 (cấp tỉnh, cấp khu vực và xã, phường).

- Xây dựng và ban hành Nghị quyết về xây dựng xã, phường không ma túy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

(Có Phụ lục về cơ quan chủ trì, thời gian xây dựng, thực hiện các chương trình, đề án và nhiệm vụ trọng tâm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 gửi kèm)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc Tỉnh ủy, các cấp ủy đảng lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Chương trình hành động, bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

2. Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh, các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy căn cứ nội dung Chương trình hành động chỉ đạo nghiên cứu, rà soát, ban hành các cơ chế chính sách, các giải pháp huy động các nguồn lực, động lực mới cho tăng trưởng; tổ chức cụ thể hóa, triển khai thực hiện kịp thời, linh hoạt, hiệu quả, hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu ngành, lĩnh vực, các chỉ tiêu của địa phương.

3. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội hướng dẫn, vận động Nhân dân thực hiện các nhiệm vụ trong Chương trình hành động; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách.

4. Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện Chương trình hành động, kịp thời phản ánh, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về kết quả, tiến độ thực hiện và chịu trách nhiệm về lĩnh vực, địa phương được phân công phụ trách.

5. Quá trình triển khai thực hiện, bám sát chỉ đạo của Trung ương và tình hình thực tiễn, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh quyết định việc điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ cụ thể trong Chương trình hành động để phù hợp, đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển tỉnh.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH

PHỤ LỤC CÁC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM
THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ I, NHIỆM KỲ 2025-2030
(Kèm theo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030)

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Thời gian ban hành	Thời gian triển khai thực hiện
1	Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết			
(1)	Kế hoạch tổ chức học tập, quán triệt triển, khai thực hiện Nghị quyết cho cán bộ chủ chốt cấp tỉnh, các tổ chức đảng và toàn thể đảng viên thuộc Đảng bộ tỉnh	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Tháng 09 năm 2025	Tháng 9 và 10/2025
(2)	Xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá I, nhiệm kỳ 2025 - 2030	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Quý IV năm 2025	Giai đoạn 2025 - 2030
(3)	Xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy khoá I, nhiệm kỳ 2025 - 2030	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Quý IV năm 2025	Giai đoạn 2025 - 2030
(4)	Chương trình công tác toàn khoá của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh	Văn phòng Tỉnh ủy	Quý IV năm 2025	Giai đoạn 2025 - 2030
(5)	Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khoá của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Quý IV năm 2025	Giai đoạn 2025 - 2030
2	Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị			
2.1.	Công tác xây dựng Đảng			
(1)	Đề án của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Nâng cao chất lượng công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận góp phần thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Đảng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2026 - 2030”	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Quý I năm 2026	Giai đoạn 2026 - 2030

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Thời gian ban hành	Thời gian triển khai thực hiện
(2)	Đề án của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Tăng cường tuyên truyền lan tỏa thông tin tích cực, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030”	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Quý I năm 2026	Giai đoạn 2026 - 2030
(3)	Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Xây dựng văn hoá, con người Thái Nguyên trong tiến trình phát triển của đất nước đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045”	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Quý I năm 2026	Giai đoạn 2026 - 2030
(4)	Đề án của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu đổi mới, củng cố, kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Quý I năm 2026	Giai đoạn 2026 - 2030
(5)	Đề án của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng tổ chức đảng và đảng viên trực thuộc các đảng bộ xã, phường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên trong tình hình mới	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Quý I năm 2026	Giai đoạn 2026 - 2030
(6)	Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên	Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy	Quý IV năm 2025	Giai đoạn 2025 - 2030
(7)	Đề án của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường công tác giám sát thường xuyên đối với tổ chức đảng, đảng viên về việc thực hiện các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, của tỉnh	Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy	Quý I năm 2026	Giai đoạn 2026 - 2030
(8)	Đề án của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, giai đoạn 2026 - 2030	Ban Nội chính Tỉnh ủy	Quý I năm 2026	Giai đoạn 2026 - 2030

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Thời gian ban hành	Thời gian triển khai thực hiện
(9)	Đề án của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác tiếp công dân giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 - 2030	Ban Nội chính Tỉnh ủy	Quý I năm 2026	Giai đoạn 2026 - 2030
(10)	Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2026 - 2030, trên cơ sở kế thừa Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 14/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và phù hợp tình hình thực tiễn.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Quý I/2026	Giai đoạn 2026 - 2030
(11)	Chỉ thị về đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Quý IV/2025	Giai đoạn 2026 - 2030
(12)	Chỉ thị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tôn giáo trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Quý I/2026	Giai đoạn 2026 - 2030
2.2.	<i>Công tác xây dựng chính quyền các cấp</i>			
(1)	Phối hợp tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, đúng cơ cấu, thành phần, số lượng đại biểu theo quy định.	Hội đồng nhân dân tỉnh	Theo chỉ đạo của Trung ương	Năm 2026
(2)	Đề án đổi mới và nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên	Hội đồng nhân dân tỉnh	Quý II năm 2026	Giai đoạn 2026 - 2031
(3)	Đề án xây dựng, phát triển hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đồng bộ về các hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	Hội đồng nhân dân tỉnh	Quý II năm 2026	Giai đoạn 2026 - 2030
(4)	Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động điều hành của bộ máy chính quyền các cấp	Đảng ủy UBND tỉnh	Nhiệm vụ thường xuyên	Giai đoạn 2025 - 2030

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Thời gian ban hành	Thời gian triển khai thực hiện
(5)	Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện phân loại lại đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã theo quy định.	Đảng ủy UBND tỉnh	Theo chỉ đạo của Trung ương	Theo chỉ đạo của Trung ương
(6)	Đề án tăng cường công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2026 - 2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Quý I năm 2026	Giai đoạn 2026 - 2030
(7)	Chương trình cải cách hành chính nhà nước tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030.	Đảng ủy UBND tỉnh	Dự kiến quý I/2026	Giai đoạn 2026 - 2030
(8)	Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công nhận đơn vị hành chính cấp xã mới sau sắp xếp là xã An toàn khu (ATK).	Đảng ủy UBND tỉnh	Theo chỉ đạo của Trung ương	Theo chỉ đạo của Trung ương
(9)	Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện sắp xếp, tổ chức thôn, tổ dân phố sau khi có quy định của Chính phủ.	Đảng ủy UBND tỉnh	Sau khi có quy định của Chính phủ	Theo chỉ đạo của Trung ương
(10)	Đề án/dự án chỉnh lý tài liệu của các cơ quan, tổ chức sau sắp xếp tổ chức bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	Đảng ủy UBND tỉnh	Quý I năm 2026	Giai đoạn 2026 - 2030
(11)	Thực hiện số hóa tài liệu lưu trữ theo nhiệm vụ chuyển đổi số tại Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.	Đảng ủy UBND tỉnh	Năm 2025	Giai đoạn 2026 - 2030
(12)	Đề án về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách tư pháp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030	Ban Nội chính Tỉnh ủy	Quý I năm 2026	Giai đoạn 2026 - 2030

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Thời gian ban hành	Thời gian triển khai thực hiện
2.3.	<i>Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội</i>			
(1)	Đề án của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội góp phần tham gia xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, giai đoạn 2026 - 2030.	Ủy ban MTTQ tỉnh	Quý I/2026	Giai đoạn 2026 - 2030
(2)	Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.	Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH	Nhiệm vụ thường xuyên	Giai đoạn 2026 - 2030
(3)	Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân. Đa dạng hóa các hình thức và phương thức tập hợp, vận động nhân dân đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, hướng mạnh về cơ sở, địa bàn dân cư	Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH	Nhiệm vụ thường xuyên	Giai đoạn 2026 - 2030
(4)	Thực hiện tốt vai trò giám sát và phản biện xã hội, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; tích cực tham gia xây dựng Đảng và chính quyền trong sạch, vững mạnh, tham gia phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và tăng cường đối ngoại nhân dân	Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH	Nhiệm vụ thường xuyên	Giai đoạn 2026 - 2030
3.	Lĩnh vực kinh tế			
3.1.	<i>Thúc đẩy tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế</i>			
(1)	Lập, trình phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Đảng ủy UBND tỉnh	Tháng 12 năm 2025	Giai đoạn 2026 - 2030

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Thời gian ban hành	Thời gian triển khai thực hiện
(2)	Lập, phê duyệt Quy hoạch chung các xã, phường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên	Đảng ủy UBND tỉnh	Năm 2025	Giai đoạn 2025 - 2030
(3)	Xây dựng và ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Quý IV năm 2025	Giai đoạn 2026 - 2030
(4)	Xây dựng và ban hành Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026 - 2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Quý I năm 2026	Giai đoạn 2026 - 2030
(5)	Xây dựng Chương trình/Kế hoạch triển khai Đề án xác lập mô hình tăng trưởng mới, cơ cấu lại nền kinh tế, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính	Đảng ủy UBND tỉnh	Năm 2026 (sau khi Trung ương phê duyệt Đề án)	Giai đoạn 2026 - 2030
3.2.	<i>Phát triển công nghiệp</i>			
(1)	Hoàn thành cấp điện cho các thôn, xóm, bản chưa có điện lưới quốc gia trên địa bàn tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh	Nhiệm vụ thường xuyên	Giai đoạn 2026 - 2030
(2)	Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 37/CTr-TU ngày 10/12/2023 thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Đảng ủy UBND tỉnh	Nhiệm vụ thường xuyên	Giai đoạn 2026 - 2030
(3)	Đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng các khu, cụm công nghiệp (KCN Sông Công II – giai đoạn 2, KCN Yên Bình 3, KCN Phú Bình, KCN Yên Bình 2, KCN Thượng Đình), hạ tầng điện trên địa bàn	Đảng ủy UBND tỉnh	Nhiệm vụ thường xuyên	Giai đoạn 2026 – 2030

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Thời gian ban hành	Thời gian triển khai thực hiện
(4)	Đẩy mạnh thu hút doanh nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp có giá trị gia tăng cao, thân thiện môi trường; tăng cường xúc tiến đầu tư; kịp thời tháo gỡ khó khăn và hỗ trợ thủ tục pháp lý (<i>đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường, phòng cháy chữa cháy,...</i>) tạo môi trường đầu tư thuận lợi, hiệu quả	Đảng ủy UBND tỉnh	Nhiệm vụ thường xuyên	Giai đoạn 2026 – 2030
(5)	Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng chuyển đổi số và quản trị tinh gọn trong sản xuất, kinh doanh; vận động tăng cường đào tạo nâng cao kỹ năng công nhân, phát triển thiết chế công đoàn nhà ở xã hội, phúc lợi an sinh, khuyến khích ký kết thỏa ước lao động tập thể về lương, thưởng, phụ cấp	Đảng ủy UBND tỉnh	Nhiệm vụ thường xuyên	Giai đoạn 2026 – 2030
(6)	Xây dựng quy chế phối hợp với các doanh nghiệp đầu tư xây dựng kinh doanh hạ tầng trong khu công nghiệp để xúc tiến đầu tư, chia từng thị trường trọng điểm: Nhật bản, Hàn Quốc, EU, Mỹ....	Đảng ủy UBND tỉnh	Tháng 12 năm 2025	Giai đoạn 2026 – 2030
(7)	Xây dựng Chương trình/Kế hoạch triển khai Đề án phát triển một số cụm liên kết ngành công nghiệp chuyên môn hoá và các tổ hợp công nghiệp quy mô lớn	Đảng ủy UBND tỉnh	Năm 2026 sau khi Trung ương phê duyệt Đề án)	Giai đoạn 2026 - 2030
3.3.	<i>Phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản và xây dựng nông thôn mới</i>			
(1)	Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Chương trình hành động số 26-CTr/TU ngày 25/8/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên	Đảng ủy UBND tỉnh	Nhiệm vụ thường xuyên (Đã ban hành năm 2022)	Giai đoạn 2026 – 2030

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Thời gian ban hành	Thời gian triển khai thực hiện
(2)	Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 10-NQ/TU ngày 21/10/2019 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nông nghiệp tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2019-2025, định hướng đến năm 2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Nhiệm vụ thường xuyên (Đã ban hành năm 2019)	Giai đoạn 2026 – 2030
(3)	Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 11/NQ-TU ngày 03/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển ngành chè Thái Nguyên giai đoạn 2025-2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Nhiệm vụ thường xuyên (Đã ban hành năm 2025)	Giai đoạn 2026 – 2030
(4)	Tiếp tục thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên	Đảng ủy UBND tỉnh	Quý I năm 2026	Giai đoạn 2025 – 2030
(5)	Xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026-2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Quý I năm 2026	Giai đoạn 2026 – 2030
(6)	Xây dựng Chương trình/Kế hoạch triển khai Đề án phát triển nông nghiệp bền vững gắn với kinh tế nông nghiệp xanh, nông nghiệp số và xây dựng nông thôn, nông dân giàu có	Đảng ủy UBND tỉnh	Năm 2026 (sau khi Trung ương phê duyệt Đề án)	Giai đoạn 2026 - 2030
3.4.	<i>Phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch; đảm bảo thu chi ngân sách nhà nước, phát triển dịch vụ tài chính, ngân hàng</i>			
(1)	Đề án tăng cường công tác quản lý chợ truyền thống trong tình hình mới	Đảng ủy UBND tỉnh	Năm 2026	Giai đoạn 2026 – 2030
(2)	Kế hoạch tài chính 5 năm giai đoạn 2026 – 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên	Đảng ủy UBND tỉnh	Tháng 12 năm 2025	Giai đoạn 2026 – 2030

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Thời gian ban hành	Thời gian triển khai thực hiện
(3)	Kế hoạch thực hiện tăng trưởng tín dụng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026-2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Quý IV năm 2025	Giai đoạn 2026 – 2030
3.5.	<i>Thu hút đầu tư, phát triển các thành phần kinh tế</i>			
(1)	Đề án Phát triển kinh tế tập thể tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026-2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Tháng 12 năm 2025	Giai đoạn 2026 – 2030
(2)	Ban hành chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên	Đảng ủy UBND tỉnh	Tháng 12 năm 2025	Giai đoạn 2026 – 2030
(3)	Đề án Hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026-2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Quý I năm 2026	Giai đoạn 2026 – 2030
(4)	Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ, Kế hoạch hành động số 08-KH/TU ngày 08/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân	Đảng ủy UBND tỉnh	Nhiệm vụ thường xuyên	Giai đoạn 2025 – 2030
(5)	Đề án cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2026 – 2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Quý I năm 2026	Giai đoạn 2026 – 2030
3.6.	<i>Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đảm bảo đồng bộ, từng bước hiện đại</i>			
(1)	Tiếp tục xây dựng các công trình kết nối Thái Nguyên với các tỉnh Tuyên Quang, Lạng Sơn, Cao Bằng	Đảng ủy UBND tỉnh	Nhiệm vụ theo Kế hoạch	Giai đoạn 2026 - 2030

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Thời gian ban hành	Thời gian triển khai thực hiện
(2)	Đầu tư xây dựng Đường Hồ Núi Cốc	Đảng ủy UBND tỉnh	Nhiệm vụ theo Kế hoạch	Giai đoạn 2026 - 2030
(3)	Đầu tư xây dựng hoàn chỉnh cao tốc CT.07 đoạn Hà Nội - Thái Nguyên - Chợ Mới	Đảng ủy UBND tỉnh	Nhiệm vụ theo Kế hoạch	Giai đoạn 2026 - 2030
(4)	Phối hợp hoàn thành dự án đầu tư xây dựng tuyến Chợ Mới - Bắc Kạn	Đảng ủy UBND tỉnh	Nhiệm vụ theo Kế hoạch	Năm 2026
(5)	Phối hợp đầu tư xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Thái Nguyên - Cao Bằng	Đảng ủy UBND tỉnh	Nhiệm vụ theo Kế hoạch	Giai đoạn 2026 - 2030
(6)	Cải tạo, nâng cấp bờ kênh kết hợp làm đường giao thông tuyến kênh chính Hồ Núi Cốc đoạn ĐT267-ĐT266	Đảng ủy UBND tỉnh	Nhiệm vụ theo Kế hoạch	Giai đoạn 2026 - 2030
(7)	Đầu tư hạ tầng giao thông, nhất là giao thông kết nối các khu vực động lực phát triển; kết nối các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa	Đảng ủy UBND tỉnh	Nhiệm vụ theo Kế hoạch	Giai đoạn 2026 - 2030
(8)	Đề án Hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông các xã vùng khó khăn và đặc biệt khó khăn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Quý IV năm 2025	Giai đoạn 2026 - 2030
3.7.	<i>Đẩy mạnh phát triển, tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo</i>			
(1)	Kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 – 2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Quý I năm 2026	Giai đoạn 2026 - 2030

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Thời gian ban hành	Thời gian triển khai thực hiện
(2)	Xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2026-2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Năm 2026 (Sau khi có hướng dẫn của Bộ KH&CN)	Giai đoạn 2026 - 2030
3.8.	<i>Tăng cường quản lý tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai</i>			
(1)	Tiếp tục thực hiện Kết luận số 36-KL/TW ngày 23/6/2022 của Bộ Chính trị về đảm bảo an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn 2045	Đảng ủy UBND tỉnh	Nhiệm vụ thường xuyên	Giai đoạn 2025 - 2030
(2)	Đề án quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Quý I năm 2026	Giai đoạn 2026 - 2030
(3)	Dự án Hệ thống công trình chống ngập lụt khu vực trung tâm tỉnh Thái Nguyên	Đảng ủy UBND tỉnh	Nhiệm vụ theo Kế hoạch	Giai đoạn 2026 - 2030
(4)	Triển khai thực hiện xây mới, nâng cấp sửa chữa các công trình cấp nước theo kế hoạch đầu tư công giao giai đoạn 2026-2030 đảm bảo hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Nhiệm vụ theo Kế hoạch	Giai đoạn 2026 - 2030
4	Lĩnh vực văn hoá - xã hội			
4.1.	<i>Phát triển giáo dục, đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực</i>			
(1)	Đề án “Bảo đảm cơ sở vật chất cho các trường mầm non, phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên công lập thuộc tỉnh Thái Nguyên quản lý giai đoạn 2026-2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Quý I năm 2026	Giai đoạn 2026 - 2030

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Thời gian ban hành	Thời gian triển khai thực hiện
(2)	Đề án “Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi tỉnh Thái Nguyên quản lý giai đoạn 2026-2030”	Đảng ủy UBND tỉnh	Quý I năm 2026	Giai đoạn 2026 - 2030
(3)	Xây dựng và ban hành Chương trình phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026-2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Quý I năm 2026	Giai đoạn 2026 - 2030
(4)	Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035”	Đảng ủy UBND tỉnh	Quý I năm 2026	Giai đoạn 2026 - 2030
(5)	Đề án “Nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2035”	Đảng ủy UBND tỉnh	Quý I năm 2026	Giai đoạn 2026 - 2030
(6)	Xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động đến năm 2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Quý IV năm 2025	Giai đoạn 2025 - 2030
(7)	Triển khai đầu tư các dự án trường PTDTNT THPT trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (Trường PTDTNT THPT số 2, số 3 và số 5)	Đảng ủy UBND tỉnh	Quý IV năm 2025	Giai đoạn 2025 - 2030
4.2.	<i>Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân và thực hiện chính sách xã hội</i>			
(1)	Chương trình phát triển sự nghiệp y tế tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Quý I Năm 2026	Giai đoạn 2026 - 2030
(2)	Đề án phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ngành y tế tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Quý I năm 2026	Giai đoạn 2026 - 2030

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Thời gian ban hành	Thời gian triển khai thực hiện
(3)	Đề án xây dựng và nâng cao chất lượng y tế cơ sở tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Quý I năm 2026	Giai đoạn 2026 - 2030
(4)	Xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về Chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 – 2035	Đảng ủy UBND tỉnh	Năm 2026	Giai đoạn 2026-2035
(5)	Xây dựng và ban hành Đề án hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng các xã vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2025 - 2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Quý IV năm 2025	Giai đoạn 2025 - 2030
4.3.	<i>Lĩnh vực văn hóa, thông tin, truyền thông và chuyển đổi số</i>			
(1)	Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035	Đảng ủy UBND tỉnh	Năm 2026	Giai đoạn 2026 - 2030
(2)	Thành lập Khu công nghệ thông tin tập trung Yên Bình	Đảng ủy UBND tỉnh	Năm 2025	Giai đoạn 2025 - 2028
(3)	Đầu tư xây dựng Trung tâm Dữ liệu tỉnh Thái Nguyên.	Đảng ủy UBND tỉnh	Năm 2025	Giai đoạn 2025 - 2027
(4)	Dự án chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên	Đảng ủy UBND tỉnh	Quý IV năm 2025	Giai đoạn 2026-2028
4.4.	<i>Công tác dân tộc và tôn giáo</i>			
(1)	Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn II: Từ năm 2026 đến năm 2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Quý I, II năm 2026	Giai đoạn 2026 - 2030

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Thời gian ban hành	Thời gian triển khai thực hiện
(2)	Ban hành chính sách hỗ trợ đặc thù đối với người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên	Đảng ủy UBND tỉnh	Quý I, II năm 2026	Giai đoạn 2026 - 2030
5	Công tác quốc phòng, an ninh và đối ngoại			
(1)	Đề án Kiểm chế, đẩy lùi tai nạn giao thông tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Quý IV năm 2025	Giai đoạn 2026 - 2030
(2)	Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2035	Đảng ủy BCHQS tỉnh	Tháng 12 năm 2025	Giai đoạn 2026 - 2030
(3)	Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ, phòng thủ dân sự nhiệm kỳ 2026-2030 (cấp tỉnh, cấp khu vực và xã, phường)	Đảng ủy BCHQS tỉnh	Nhiệm vụ theo Kế hoạch	Hàng năm giai đoạn 2026 - 2030
(4)	Nghị quyết về xây dựng xã, phường không ma túy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên	Đảng ủy Công an tỉnh	Tháng 12/2025	Giai đoạn 2026-2030

[illegible]

This image shows a full page of white paper with horizontal dotted lines, typical of primary school writing paper. The lines are evenly spaced and run across the width of the page. There are no margins, text, or other markings on the paper.